

Số: **06/2025/QĐST-DS**

Hàm Yên, ngày 10 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 40/2024/TLST- DS, ngày 18 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Bùi Thị Thùy L1, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn 12, xã C, huyện V, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở: 3 - 17 Chung cư Ph, phường P, quận 7, TP Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán nợ: Ông Nguyễn Văn K có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị L tổng số tiền gốc là 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*).

Khoản tiền phải trả, kể từ khi bà Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Văn K chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn K phải chịu 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Bà Nguyễn Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Cao Tiến